TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** TỈNH LONG AN Số: 64/2019/QĐST-DS	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Đức Hòa, ngày 18 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Đinh Tiền Phương

Thư ký phiên họp: Bà Kiều Thị Tùng Khương là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lê Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 332/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 156/2019/QĐST-DS ngày 08 tháng 7 năm 2019.

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông **Hứa Văn T**, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp H1, xã T, huyện N, tỉnh Long An. (vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Trần Văn C**, sinh năm 1977; (vắng mặt)

2. Bà **Phạm Thị Th,** sinh năm 1978; (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp H2, xã T, huyện N, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

- Người yêu cầu là ông Hứa Văn T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo Biên bản hòa giải thành do Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An lập vào ngày 27 tháng 6 năm 2019, với nội dung hòa giải thành như sau:

Ông Hứa Văn T, ông Trần Văn C và bà Phạm Thị Th thống nhất thỏa thuận ông Trần Văn C và bà Phạm Thị Th còn nợ ông Hứa Văn T số tiền nợ vay là 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm đồng).

Bà Phạm Thị Th và ông Trần Văn C có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ vay là 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho ông Hứa Văn T.

Thời gian và phương thức thanh toán: Bà Phạm Thị Th và ông Trần Văn C trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho ông Hứa Văn T cho đến khi hết số tiền nêu trên. Thời gian trả bắt đầu từ tháng 8 năm 2019. Ngày trả nợ là ngày 02 dương lịch hàng tháng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Đức Hòa phát biểu ý kiến: Về các trình tự, thủ tục tố tụng của Tòa án, thẩm phán, thư ký và những người được triệu tập tham gia phiên họp đều tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: đề nghị Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo yêu cầu của ông Hứa Văn T theo biên bản hòa giải thành được Trung tâm hòa giải đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa lập vào ngày 27/6/2019, vì xét về hình thức đơn và nội dung đơn yêu cầu của ông Hứa Văn T đủ điều kiện công nhận theo quy định tại Điều 417, Điều 418 của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự vắng mặt được công bố tại phiên họp và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nhận định:

[1] Ngày 27 tháng 6 năm 2019, ông Hứa Văn T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành sau khi hòa giải thành tại Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa. Căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền.

[2] Tại phiên họp, người yêu cầu là ông Hứa Văn T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt của ông T, nên căn cứ vào khoản 2 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp vắng mặt ông T. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị Th, ông Hứa Văn T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết việc dân sự vắng mặt bà Th, ông T, nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo quy định tại khoản 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại đơn yêu cầu Tòa án tiến hành phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt của ông T, bà Th, ông C đều có ý kiến thống nhất với nội dung biên bản hòa giải thành do Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An lập vào ngày 17 tháng 6 năm 2019.

[3] Xét đơn yêu cầu công nhận kết hòa giải thành ngoài Tòa án ngày 27/6/2019 của ông Hứa Văn T là còn trong thời hạn để yêu cầu cầu Tòa án công nhận; xét về hình thức và nội dung của đơn phù hợp với quy định tại Điều 418 của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong "*Biên bản hòa giải thành, ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự ngày 17/6/2019 của Trung tâm hòa giải, đối thoại Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa*" là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và phù hợp điều kiện công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án theo quy định tại Điều 417 của Bộ luật tố tụng dân sự, nên yêu cầu của ông Hứa Văn T được Tòa án chấp nhận.

[4] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, nên cần được chấp nhận.

[5] Về lệ phí: Ông Hứa Văn T là người yêu cầu Tòa án giải quyết việc dân sự nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào Điều 416, Điều 417, khoản 5 Điều 419 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 332/2019/TLST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2019, cụ thể như sau:

Ông Hứa Văn T, ông Trần Văn C và bà Phạm Thị Th thống nhất ông Trần Văn C và bà Phạm Thị Th còn nợ ông Hứa Văn T số tiền nợ vay là 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm đồng).

Bà Phạm Thị Th và ông Trần Văn C có trách nhiệm liên đới trả số tiền nợ vay là 12.500.000 đồng (Mười hai triệu năm trăm nghìn đồng) cho ông Hứa Văn T.

Thời gian và phương thức thanh toán: Bà Phạm Thị Th và ông Trần Văn C trả 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) mỗi tháng cho ông Hứa Văn T cho đến khi hết số tiền nêu trên. Thời gian trả bắt đầu từ tháng 8 năm 2019. Ngày trả nợ là ngày 02 dương lịch hàng tháng.

Điều 2. Lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do ông Hứa Văn T là người yêu cầu phải chịu, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng mà ông T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0003021 ngày 01/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Ông Hứa Văn T đã nộp đủ tiền lệ phí Tòa án.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Ông Hứa Văn T;
- Ông Trần Văn C;
- Bà Phạm Thị Th;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

Đinh Tiền Phương